TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày 25/7/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hải.
Ông Lê Trọng Tiến.
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Cao Văn T**; sinh năm 1992 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn T và bà Cao Thị H; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 14/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Nhân thân: Ngày 06/3/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội "Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia"; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2018. Có mặt.

Bị hại: Ông Lê Thế M, sinh năm 1952. Có mặt.
Địa chỉ: thôn 4, xã V, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Quản Trọng T, sinh năm 1968. Có mặt.
Địa chỉ: thôn 2, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Việt C, sinh năm 1979 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người liên quan: Ông Cao Văn C, sinh năm 1960. Có mặt.

Trú tại: thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03^h ngày 12/4/2018 Cao Văn T điều khiển môtô Future màu đỏ đen (không biển kiểm soát) đi từ nhà ở thôn N, xã L ra thị trấn B. Khi đi đến khu vực công trường đang xây dựng của Công ty TNHH T ở trước cổng Trường THPT thuộc thị trấn B, huyện H, thấy ở lán công trường đang sáng điện T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tùng dừng xe phía ngoài đường, đi bộ vào trong lán thấy trong lán có 1 chiếc giường có hai người đang ngủ đắp chăn che kín mặt có 01 chiếc điện thoại di động Nokia X1 màu đen của ông Lê Thế M (bảo vệ công trường) để trên chiếc vỏ thùng đựng máy bơm nước, bên cạnh có chiếc đài Casstte, T cầm chiếc điện thoại bỏ vào túi áo bò đang mặc. T tiếp tục đi vào phía đầu giường ngủ tìm kiếm tài sản thì thấy có 01 chiếc áo khoác của anh Quản Trọng T đang treo trên móc phía trên đầu giường ngủ trên túi áo bên trái lộ ra 1/3 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus có ốp lưng màu đen, T dùng tay phải móc điện thoại ra bỏ vào túi áo đang mặc rồi quay lại lấy môtô điều khiển xe về nhà và tắt nguồn điện thoại đi ngủ. Đến khoảng $7^h45'$ cùng ngày để tránh bị phát hiện T tháo hết sim trong 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp bỏ sim vào bồn cầu vệ sinh và dùng bật lửa đốt cháy chiếc ốp lưng điện thoại Iphone màu trắng đen. Sau đó, Tùng đi xe môtô đến cửa hàng điện thoại do anh Nguyễn Việt C ở thôn Đ, xã L nhờ anh C mở khóa chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu trắng. Do cửa hàng không có mạng internet nên không mở được khóa, T nói với anh C là điện thoại nhặt được ở xã Đ và gạ bán cho anh C, anh C đồng ý mua điện thoại của T với giá 1.600.000 đồng. Sau đó, T tiếp tục lấy chiếc điện thoại Nokia X1 màu đỏ đen định bán cho anh Cường nhưng anh Cường không mua nên Tùng đi. Đến khoảng 13^h Tùng đi đến khu vực chợ Chùa xã L thì gặp Cao Văn C ở thôn N, xã L, T đã cho anh C chiếc điện thoại Nokia X1 màu đỏ đen.

Sau khi vụ việc xảy ra, anh Quản Trọng T và ông Lê Thế M đã báo cáo Công an thị trấn B và Công an huyện Hoằng Hóa. Con trai anh Quản Trọng T là Quản Trọng T1 sau khi biết điện thoại của anh T bị mất, anh T1 đã dò tìm điện thoại theo tài khoản icloud sử dụng trên máy điện thoại Iphone 6 Plus đã mất xác định chiếc điện thoại hiện đang ở tại cửa hàng điện thoại VC đã báo cáo Công an huyện Hoằng Hóa tiến hành thu giữ điện thoại Iphone 6 Plus từ Nguyễn Việt C là vật chứng của vụ án. Chiếc điện thoại Nokia X1 màu đỏ đen, sau khi gạ

bán cho anh C không mua T đã cho Cao Văn C để sử dụng, về nhà C cho lại bố là Cao Văn Ch rồi bỏ đi. Quá trình điều tra ông Cao Văn Ch đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

Tại kết luận định giá trong tố tụng hình sự số 05/HĐĐG-HH ngày 20/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng (đã qua sử dụng); 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia X1 màu đỏ đen (đã qua sử dụng); 01 ốp điện thoại Iphone 6 Plus bằng nhựa dẻo màu đen (đã qua sử dụng) do Cao Văn T chiếm đoạt của anh Quản Trọng T và ông Lê Thế M trị giá 4.760.000 đồng. Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu trắng và chiếc điện thoại Nokia X1 màu đỏ đen cho chủ sở hữu.

Vật chứng của vụ án: Chiếc xe máy không có biển số hiệu Future màu đỏ đen, số máy VTT23JL1P52FMH004480, số khung RRKWCH1UM7X604480 Cao Văn T sử dụng phạm tội, 01 áo bò nam màu xanh; 01 quần lửng nam màu vàng Cơ quan điều tra đã thu giữ được chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự để xử lý.

Bản cáo trạng số 73/CT-VKS-HS ngày 30 tháng 6 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa đã truy tố bị cáo Cao Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Cao Văn T từ 24 tháng tù đến 28 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 03^{h} ngày 12/4/2018, Cao Văn T đi xe môtô từ nhà ở xã L ra thị trấn B. Khi đi đến khu vực công trường đang xây dựng của Công ty TNHH T thuộc thị trấn B, huyện H. T dừng xe phía ngoài đường, đi bộ vào trong lán thấy trong lán có 1 chiếc giường có hai người đang ngủ thấy có 01 chiếc điện thoại di động Nokia X1 màu đen của ông Lê Thế M để trên chiếc vỏ thùng đựng máy bơm nước, T cầm chiếc điện thoại bỏ vào túi áo đang mặc. T tiếp tục đi vào phía đầu giường ngủ tìm kiếm tài sản thì thấy có 01 chiếc áo khoác của anh Quản Trọng T đang treo trên móc phía trên đầu giường ngủ trên túi áo bên trái có chiếc điện thoại Iphone 6 Plus có ốp lưng màu đen, T móc điện thoại ra bỏ vào túi áo đang mặc rồi quay lại lấy môtô đi về nhà và tắt nguồn điện thoại đi ngủ. Đến khoảng 7^{h}45’ cùng ngày để tránh bị phát hiện T tháo hết sim trong 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được bỏ sim vào bồn cầu vệ sinh và dùng bật lửa đốt cháy chiếc ốp lưng điện thoại Iphone màu trắng đen. Sau đó, Tùng đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Việt C nhờ anh C mở khóa chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu trắng. Do cửa hàng không có mạng internet nên không mở được khóa, T nói với anh C là điện thoại nhặt được ở xã Đ và gạ bán cho anh C, anh C đồng ý mua điện thoại của T với giá 1.600.000 đồng. Sau đó, T tiếp tục lấy chiếc điện thoại Nokia X1 màu đỏ đen định bán cho anh C nhưng anh C không mua nên T đi. Đến khoảng 13^{h} T đi đến khu vực chợ Chùa, xã L thì gặp Cao Văn C ở xã L, T đã cho anh C chiếc điện thoại Nokia X1 và anh C đã cho chiếc điện thoại này cho bố là ông Cao Văn Ch.

Theo kết luận định giá tài sản số 05/HĐĐG-HH ngày 20/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoằng Hóa: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng trị giá 4.500.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia X1 màu đỏ đen trị giá 230.000 đồng, 01 ốp điện thoại Iphone 6 Plus bằng nhựa dẻo màu đen trị giá 30.000 đồng. Tổng cộng 4.760.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Cao Văn T đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Với động cơ tư lợi muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Do đó phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo ngày 14/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án, nay bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Do đó cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để xem xét và quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Do đó áp dụng các quy định của khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về vật chứng: Gồm một chiếc xe môtô nhãn hiệu Future màu đỏ đen, không có biển kiểm soát bị cáo khai mua ở cửa hàng sắt vụn, quá trình điều tra xác định chiếc xe môtô trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng, bị cáo đã dùng chiếc xe này vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước, 01 áo bò nam màu xanh, 01 quần lửng nam màu vàng cơ quan điều tra đã thu giữ, không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy. Một chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia X1 màu đỏ đen, bị hại đã nhận lại, 01 ốp điện thoại Iphone 6 Plus bằng nhựa dẻo màu đen bị cáo đã đốt, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường nên chấp nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường của bị hại.

[6] Về dân sự: Đối với số tiền 1.600.000 đồng bị cáo bán chiếc điện thoại trộm cắp được cho anh Nguyễn Việt C, xét thấy việc anh C mua chiếc điện thoại của bị cáo hoàn toàn không biết là tài sản bị cáo trộm cắp, nhưng anh C có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên nên chấp nhận sự tự nguyện của anh C không buộc bị cáo phải trả lại số tiền 1.600.000 đồng cho anh C.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn T **02** (*Hai*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 13/4/2018.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe môtô (Không biển kiểm soát) nhãn hiệu Future

màu đỏ đen, số máy VTT23JL1P52FMH004480, số khung RRKWCH1UM7X604480.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo bò nam màu xanh; 01 quần lửng nam màu vàng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 67/BBGN ngày 09/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Cao Văn T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa.*
- *Cơ quan THA hình sự huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THA dân sự huyện Hoằng Hóa.*
- *Bị cáo.*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*